

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
KHU VỰC 7

TỈNH QUẢNG NGÃI

Số: 17/2025/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày 25 tháng 7 năm 2025.

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 132/2025/TLST-HNGĐ, ngày 19 tháng 6 năm 2025 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

1/ Chị Nguyễn Thị Thúy H, sinh năm 1979.

2/ Anh Lê Hữu H1, sinh năm 1976.

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã N, tỉnh Quảng Ngãi (trước đây thôn T, xã V, thành phố K, tỉnh Kon Tum).

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thúy H và anh Lê Hữu H1 thỏa thuận thuận tình ly hôn.

Xét thấy các bên tự nguyện thuận tình ly hôn. Vì vậy, cần chấp nhận.

[2] Về con chung: Hai đương sự xác nhận vợ chồng có 02 (hai) con chung tên Lê Nguyễn Nguyên T, sinh ngày 08/5/1998 và Lê Nguyễn Hữu H2, sinh ngày 23/3/2000. Con chung đã trên 18 tuổi, trưởng thành và tự lập được nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, không xem xét giải quyết.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đề cập.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: 300.000 đ (Ba trăm ngàn đồng) các đương sự phải chịu, chị Nguyễn Thị Thúy H thỏa thuận nhận chịu toàn bộ. Đây là đương sự tự nguyện chịu, xét thấy phù hợp cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thúy H và anh Lê Hữu H1 thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Hai đương sự xác nhận vợ chồng có 02 (hai) con chung tên Lê Nguyễn Nguyên T, sinh ngày 08/5/1998 và Lê Nguyễn Hữu H2, sinh ngày 23/3/2000. Con chung đã trên 18 tuổi, trưởng thành và tự lập được nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Áp dụng Điều 144, khoản 2 Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 6, Khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 37, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) các đương sự phải chịu. Chị Nguyễn Thị Thúy H thỏa thuận chịu toàn bộ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự mà chị Nguyễn Thị Thúy H đã nộp theo biên lai số 0000558 ngày 18 tháng 6 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Chị Nguyễn Thị Thúy H đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- Đương sự;
- VKSND KV 7;
- THADS tỉnh Quảng Ngãi;
- UBND xã Ngọc Bay;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đồng Thị Bình**

